

Số: 38/2026/QĐST- HNGĐ

Cao Bằng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 108/2025/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Vi Thanh T**; sinh năm: 2003

Hộ khẩu thường trú: Tổ C, phường T, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ G, phường N, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: **Tạch Văn T1**; sinh năm: 2000

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ C, phường T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thanh T và anh Tạch Văn T1.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thanh T và anh Tạch Văn T1.

- **Về con chung:** Hai bên đương sự cùng xác định vợ chồng có 01 con chung, họ tên: Tạch Nhật H, sinh ngày 30/8/2022, giới tính: nam. Khi ly hôn, chị T và anh T1 thống nhất thoả thuận giao con chung cho anh T1 là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và anh T1 thống nhất thoả thuận chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 04/2026 đến khi con chung thành niên. Phương thức cấp dưỡng: theo tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- **Về chia tài sản chung, nợ chung:** không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Vi Thanh T và anh Tạch Văn T1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn để sung công quỹ nhà nước. Chị Vi Thanh T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Hai bên đương sự tự nguyện thoả thuận chị Vi Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí (bao gồm cả phần án phí của anh Tạch Văn T1). Tổng số tiền án phí chị Vi Thanh T phải nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh chị Vi Thanh T đã nộp với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E, số 0000363 ngày 11/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng (nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Cao Bằng).

Xác nhận chị Vi Thanh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân KV1- Cao Bằng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
- Phòng thi hành án dân sự KV1- Cao Bằng;
- UBND phường T;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hợp